TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ	*Hồng Lĩnh, ngày 12 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/TLST/HNGĐ ngày 07/6/2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mai H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố Thuận M, phường Đ, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83và 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành lập ngày 04/7/2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mai H, sinh ngày 12/8/1992.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh ngày 03/5/1992.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị Mai H và anh Nguyễn Hữu T thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Trần Thị Mai H, anh Nguyễn Hữu T thỏa thuận, thống nhất có 01 con chung: Nguyễn Trần Gia H, sinh năm 2016. Chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Trần Gia H cho đến tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Anh T không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho Chị H. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị H, Anh T thống nhất tự phân chia tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Trần Thị Mai H và anh Nguyễn Hữu T thỏa thuận Chị H phải nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng Chị H đã được khấu trừ số tiền 300.000 đồng chị đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0004302 ngày 07 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Nay Chị H được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh.
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND p. B, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Cường